

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm thiết bị y tế năm 2024-2025” để phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
  - Ông Đoàn Văn Tho, chức vụ: Nhân viên phòng VTTBYT .ĐT: 0909.281.995
  - Ông Nguyễn Tấn Thành, chức vụ: Nhân viên phòng VTTBYT . ĐT: 0377.999.866
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Phòng Vật tư Thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Báo giá để trong bao thư được **niêm phong dán kín**, bên ngoài bì thư ghi: **Báo giá mua sắm thiết bị y tế năm 2024-2025**.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày đăng tin đến trước 13h ngày 13 tháng 12 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2024.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục thiết bị.

Stt	Tên hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số kỹ thuật cơ bản
01	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	Cái	05	<b>1. Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Xuất xứ: Các nước G7</li><li>Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%</li><li>Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li></ul>

			<p>- Điện áp làm việc: 100 - 220V (<math>\pm 10\%</math>) , 50/60 Hz, pin sạc</p> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính</li> <li>- 1 dây điện cực ECG <math>\geq 3</math> chuyển đạo</li> <li>- 1 ống hơi đo huyết áp</li> <li>- 1 túi hơi huyết áp người lớn</li> <li>- 1 túi hơi huyết áp trẻ em</li> <li>- 1 dây nguồn</li> <li>- 1 máy in được tích hợp trong máy</li> <li>- 1 pin sạc</li> <li>- 1 đầu dò SpO2 người lớn</li> <li>- 1 đầu dò nhiệt độ da</li> <li>- 1 dây đo ETCO2</li> <li>- 1 dây đo huyết áp xâm lấn IBP và <math>\geq 5</math> bộ IBP kit</li> <li>- 1 xe đẩy máy có bánh xe dễ dàng di chuyển, phù hợp với máy</li> </ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy theo dõi 7 thông số : ECG, nhịp thở , NIBP, SpO<sub>2</sub>, nhiệt độ , IBP , ETCO2</li> <li>- Màn hình màu cảm ứng kích thước <math>\geq 12.1</math> inch, người sử dụng có thể thao tác vận hành máy rất dễ dàng và nhanh chóng.</li> <li>- Tính năng phóng lớn các tham số theo dõi trên màn hình giúp quan sát từ xa dễ dàng</li> <li>- Có chỉ thị báo động giúp quan sát tình trạng nguy hiểm của bệnh nhân.</li> <li>- Phát hiện rối loạn nhịp</li> <li>- Máy hiển thị liên tục sóng ECG và sóng của các tham số khác trong thời gian <math>\geq 72</math> giờ.</li> <li>- Máy lưu lại <math>\geq 72</math> giờ tất cả các dữ liệu dưới dạng đồ thị và kết quả huyết áp NIBP dưới dạng danh sách.</li> <li>- Tính năng phát hiện và kích hoạt đo huyết áp khi có sự thay đổi bất thường xảy ra trong mạch máu.</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>
--	--	--	--

				kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.
02	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	03	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Các nước G7</li> <li>- Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> <li>- Điện áp làm việc: 100 - 220V (<math>\pm 10\%</math>), 50/60 Hz, pin sạc</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính</li> <li>- 1 dây điện cực ECG <math>\geq 3</math> chuyên đạo</li> <li>- 1 ống hơi đo huyết áp</li> <li>- 1 túi hơi huyết áp người lớn</li> <li>- 1 túi hơi huyết áp trẻ em</li> <li>- 1 dây nguồn</li> <li>- 1 máy in được tích hợp trong máy</li> <li>- 1 pin sạc</li> <li>- 1 đầu dò SpO<sub>2</sub> người lớn</li> <li>- 1 dây đo huyết áp xâm lấn IBP và <math>\geq 5</math> bộ IBP kit</li> <li>- 1 xe đẩy máy có bánh xe dễ dàng di chuyển, phù hợp với máy</li> </ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy theo dõi 5 thông số : ECG, nhịp thở, NIBP, SpO<sub>2</sub>, IBP</li> <li>- Màn hình màu cảm ứng kích thước <math>\geq 12.1</math> inch, người sử dụng có thể thao tác vận hành máy rất dễ dàng và nhanh chóng.</li> <li>- Tính năng phóng lớn các tham số theo dõi trên màn hình giúp quan sát từ xa dễ dàng</li> <li>- Có chỉ thị báo động giúp quan sát tình trạng nguy hiểm của bệnh nhân.</li> <li>- Phát hiện rối loạn nhịp</li> <li>- Máy hiển thị liên tục sóng ECG và sóng của các tham số khác trong thời gian <math>\geq 72</math> giờ.</li> <li>- Máy lưu lại <math>\geq 72</math> giờ tất cả các dữ liệu dưới dạng đồ thị và kết quả huyết áp NIBP dưới dạng danh sách.</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính năng phát hiện và kích hoạt đo huyết áp khi có sự thay đổi bất thường xảy ra trong mạch máu.</li> </ul> <p><b>4.Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>
03	Giường cấp cứu	Cái	13	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Các nước G7</li> <li>- Năm sản xuất 2024 trở về sau, giường mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> </ul> <p><b>2.Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường 2 tay quay: 01 cái</li> <li>- Tấm đầu giường và cuối giường tháo rời: 02 cái</li> <li>- Bộ 2 thành chắn bên nâng hạ: 01 bộ</li> <li>- Bánh xe có khóa: 01 bộ</li> <li>- Nệm giường: 01 cái</li> <li>- Cọc truyền dịch: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Việt, Tiếng Anh: 01 bộ</li> </ul> <p><b>3.Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường có chức năng nâng lưng, nâng gối, điều chỉnh bằng tay quay</li> <li>- Điều chỉnh phân đỡ lưng và đỡ gối bằng tay quay độc lập và xếp gọn khi không sử dụng</li> <li>- Chỉ báo góc nâng lưng thể hiện rõ ràng cụ thể lưng đang nâng lên bao nhiêu độ</li> <li>- giường có bánh xe giúp vận chuyển bệnh nhân nhẹ nhàng, an toàn</li> <li>- Góc nâng lưng: từ <math>0^{\circ}</math> đến <math>70^{\circ} \pm 5\%</math></li> <li>- Góc nâng gối: <math>0^{\circ}</math> đến <math>25^{\circ} \pm 5\%</math></li> <li>- Tấm chắn đầu và tấm chắn chân tháo rời</li> <li>- Chiều cao từ đất lên khung chứa đệm: <math>480\text{mm} \pm 5\%</math></li> <li>- Bề mặt khung chứa nệm có khe thoát hơi</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): 2.151mm x890mm x 780mm (<math>\pm 5\%</math>)</li> <li>- Bánh xe có phanh hãm, đường kính 100mm</li> <li>- Tải trọng an toàn: <math>\geq 180</math> kg</li> </ul> <p><b>Khung giường :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung giường bằng inox 304 hoặc thép sơn tĩnh điện</li> </ul> <p><b>Đệm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (rộng x dài x cao): 860 mm x 1.910mm x 90 mm (<math>\pm 5\%</math>)</li> <li>- Nệm Polyurethane bọc PVC chống thấm, chống cháy và xử lý kháng khuẩn.</li> </ul> <p><b>Thành bên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (dài x cao): 1.254mm x 314.3mm (<math>\pm 5\%</math>)</li> <li>- Điều chỉnh nâng lên/hạ xuống</li> </ul> <p><b>4.Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn bảo hành: <math>\geq 24</math> tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị</li> </ul>
04	Máy điện tim	Cái	02	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Các nước G7</li> <li>- Sản xuất năm 2024 trở về sau, máy mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.</li> <li>- Điện áp làm việc: 100 - 220V (<math>\pm 10\%</math>), 50/60 Hz, pin sạc</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Pin sạc: 01 cái</li> <li>- Cáp điện tim: 01 cái</li> <li>- Dây nguồn: 01 cái</li> <li>- Điện cực chi: 04 cái</li> <li>- Điện cực ngực: 06 cái</li> <li>- Giấy in theo máy: 01 xấp</li> <li>- Bút lau đầu máy ghi nhiệt: 01 cái</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và Tiếng Anh: 01 bộ</li> <li>- 1 xe để máy có bánh xe dễ dàng di chuyển, phù hợp với máy</li> </ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình cảm ứng <math>\geq 5</math> inch</li> <li>- Số kênh: <math>\geq 6</math> kênh</li> <li>- Máy điện tim kèm phần mềm phân tích kết quả điện tim</li> <li>- Máy giúp quan sát rõ ràng 12 đạo trình điện tim, có tin nhắn cảnh báo và chức năng hướng dẫn giúp người sử dụng kiểm tra nguyên nhân gây ra lỗi khi đo: Điện cực bị lỏng và đặt sai vị trí được nhận biết và chỉ dẫn bằng tin nhắn cảnh báo.</li> <li>- Lưu được <math>\geq 3</math> phút gần nhất toàn bộ các đạo trình ECG vào bộ nhớ trong, và lựa chọn được một phần để in và phân tích.</li> <li>- Xuất dữ liệu qua mạng LAN hoặc qua mô-đun mạng không dây.</li> <li>- Xuất kết quả điện tim ở định dạng DICOM hoặc PDF vào hệ thống PACS của bệnh viện</li> <li>- Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV</li> <li>- Độ phân giải: <math>\geq (800 \times 480)</math> dots</li> <li>- Hiển thị thông số: dạng sóng điện tim 12 đạo trình, thông tin bệnh nhân, các cài đặt chế độ ghi, chế độ vận hành, nhịp tim, phức hợp QRS, báo lỗi, tiếp xúc điện cực, nhiều</li> <li>- Chế độ in: In nhiệt <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số kênh: 3, 4, 6</li> <li>+ Tốc độ giấy: Chọn được <math>\geq 5</math> tốc độ</li> <li>+ Thông số ghi: dạng sóng ECG, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, cài đặt bộ lọc, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo, đánh dấu sự kiện</li> </ul> </li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p>
--	--	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>
05	Máy điều trị kéo dẫn cột sống cổ + lưng tự động	Cái	01	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>1. Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Liên minh Châu Âu (EU)</li> <li>- Năm sản xuất: 2024 trở về sau, thiết bị mới 100%.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Nguồn AC 220V <math>\pm 10\%</math>, 50/60 Hz</li> </ul> </li> <li><b>2. Cấu hình thiết bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Giường kéo giãn: 01 cái</li> <li>- Đầu kéo giãn: 01 cái</li> <li>- Dây nguồn: 01 sợi</li> <li>- Bộ ngắt mạch khẩn cấp cho bệnh nhân: 01 bộ</li> <li>- Bộ đai kéo giãn cho vùng cổ, xương chậu và ngực: 01 bộ</li> <li>- Ghế điều chỉnh độ cao: 01 cái</li> <li>- Bút sử dụng màn hình cảm ứng: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 bộ</li> </ul> </li> <li><b>3. Thông số kỹ thuật:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình cảm ứng màu <math>\geq 5,7</math> inch</li> <li>- Máy chính có phần mềm ngôn ngữ Tiếng Việt <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống sử dụng giường nằm kéo <math>\geq 3</math> đoạn</li> <li>- Cho phép cài đặt âm thanh của máy khi bắt đầu, tạm dừng, kết thúc điều trị.</li> <li>- Cài đặt chế độ màn hình chờ cho máy, thời gian tự động tắt màn hình hay tắt máy</li> <li>- Cài đặt mật khẩu cho máy</li> <li>- Công tắt ngắt chương trình cho bệnh nhân</li> <li>- Có chức năng hiệu chuẩn tự động</li> <li>- Giường kéo giãn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có lỗ trống phần tựa đầu</li> <li>+ Có độ cao điều chỉnh bằng điện</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ dịch chuyển độ nghiêng phần đầu: <math>+55^{\circ}/-30^{\circ}</math> (<math>\pm 5\%</math>)</li> <li>- Lực tải: <math>\geq 170</math> kg</li> <li>- Đầu kéo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vị trí: nằm ngang</li> <li>+ Loại hoạt động: liên tục</li> <li>+ Lực kéo: <math>0 - \geq 100</math> Kg</li> <li>+ Thời gian điều trị cài đặt được: <math>\leq 1:00 - \geq 99:59</math> phút:giây</li> <li>+ Thời gian giữ / thời gian nghỉ: <math>1 - \geq 999</math> giây</li> <li>+ Tốc độ kéo: <math>\leq 1 - \geq 12</math> kg/s</li> <li>+ Chiều dài cáp bệnh nhân: <math>\geq 1300</math> mm</li> <li>+ Chiều dài cáp công tắc bệnh nhân: <math>\geq 3000</math> mm</li> <li>+ Chiều dài cáp bộ chuyển đổi nguồn: <math>\geq 1200</math> mm</li> <li>+ Chiều dài dây nguồn: <math>\geq 3000</math> mm</li> </ul> </li> <li>- Cáp bảo vệ an toàn điện: cấp II</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>
06	Máy siêu âm điều trị	Cái	01	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Liên minh Châu Âu (EU)</li> <li>- Năm sản xuất: 2024 trở về sau, thiết bị mới 100%.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Nguồn AC 220V <math>\pm 10\%</math>, 50/60 Hz</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Dây nguồn : 01 sợi</li> <li>- Đầu phát siêu âm 5cm<sup>2</sup>: 01 cái</li> <li>- Đầu phát siêu âm 1cm<sup>2</sup>: 01 cái</li> <li>- Gel <math>\geq 300</math> ml dùng cho điều trị: 01 lọ</li> <li>- Giá đỡ đầu phát siêu âm bên trái: 01 cái</li> <li>- Giá đỡ đầu phát siêu âm bên phải: 01 cái</li> <li>- Bút sử dụng màn hình cảm ứng: 01 cái</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- <b>Thông số kỹ thuật:</b></li> <li>- Số kênh phát siêu âm độc lập: <math>\geq 01</math> kênh</li> <li>- Máy chính có phần mềm ngôn ngữ Tiếng Việt</li> <li>- Đầu phát sóng có thiết kế khoa học và có chức năng hiển thị tiếp xúc với bệnh nhân</li> <li>- Tìm nhanh các chương trình điều trị cài đặt sẵn bằng tên chỉ định</li> <li>- Tìm các chương trình điều trị cài đặt sẵn bằng mã số chương trình</li> <li>- Lưu liệu pháp điều trị do người dùng tự cài đặt</li> <li>- Có từ điển bách khoa toàn thư về liệu pháp điều trị</li> <li>- Cài đặt password bảo mật cho máy</li> <li>- Có âm thanh báo hiệu khi kết thúc liệu trình điều trị</li> <li>- Có chế độ màn hình chờ và tự động tắt sau thời gian không sử dụng</li> <li>- Tùy chỉnh <math>\geq 50</math> phong màu hiển thị chủ đạo cho máy chính</li> <li>- Cài đặt thời gian, ngày tháng cho máy</li> <li>- Lưu được thông tin bệnh nhân</li> <li>- Xem lại các chương trình đã sử dụng gần nhất</li> <li>- Điều kiện hoạt động: Loại vận hành liên tục</li> <li>- Màn hình hiển thị màu, cảm ứng: <math>\geq 5.5</math> inch</li> <li>- Thời gian điều trị cài đặt được: <math>0 - \geq 30</math> phút</li> <li>- Công suất ngõ ra tối đa (13-14) W</li> <li>- Cường độ tác động tối đa: <math>\leq 3</math> W/cm<sup>2</sup></li> <li>- Tần số bức xạ: 1 MHz và 3.2 MHz (<math>\pm 5\%</math>)</li> <li>- Phân loại theo MDD 93/42/EEC: IIb</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math></li> </ul>
--	--	--	--

				tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.
07	Máy kích thích điện	Cái	01	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Liên minh Châu Âu (EU)</li> <li>- Năm sản xuất: 2024 trở về sau, thiết bị mới 100%.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Nguồn AC 220V ±10%, 50/60 Hz</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Dây nguồn + Adaptor: 01 cái</li> <li>- Cáp điện cực bệnh nhân: 02 cái</li> <li>- Dây đai định vị: 01 bộ</li> <li>- Điện cực: 04 cái</li> <li>- Bao xốp điện cực: 04 cái</li> <li>- Bút sử dụng màn hình cảm ứng: 01 cây</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 bộ</li> </ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình cảm ứng màu <math>\geq 7</math> inch,</li> <li>- Máy chính có phần mềm ngôn ngữ Tiếng Việt</li> <li>- Tính năng BODY PART chọn nhanh vùng điều trị</li> <li>- Giao diện QUICK chọn nhanh chương trình điều trị</li> <li>- Máy có chức năng lưu lại thông tin bệnh nhân</li> <li>- Lập trình các chuỗi sóng tuần tự</li> <li>- Tìm được một giao thức nhanh chóng</li> <li>- Thư viện điều trị liệu pháp cài đặt sẵn</li> <li>- Cho phép chạy các giao thức điều trị của người dùng và chỉnh sửa hoặc xóa thông số, tên và mô tả của chúng.</li> <li>- Thiết lập ngày và giờ trên thiết bị</li> <li>- Cho phép thiết lập âm lượng của âm thanh và chỉnh sửa các tín hiệu âm thanh khi bắt đầu trị liệu, tạm dừng trị liệu, kết thúc trị liệu</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt loại bảo vệ màn hình, thời gian không hoạt động sau khi kích hoạt trình bảo vệ màn hình, màn hình tắt hoặc tắt toàn bộ thiết bị</li> <li>- Có hiển thị thông tin phụ kiện được kết nối</li> <li>- Điều kiện hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất ngõ vào: 60W (+10%)</li> <li>+ Số kênh điện trị liệu: <math>\geq 02</math> kênh</li> </ul> </li> <li>- Công suất đầu ra: <math>\geq 150</math> pF</li> <li>- Phân loại theo MDD 93/42/EEC: IIb</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>
08	Monitor theo dõi sản khoa	Cái	01	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Các nước G7</li> <li>- Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> <li>- Điện áp làm việc: 100 - 220V (<math>\pm 10\%</math>), 50/60 Hz, pin sạc</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính với màn hình màu cảm ứng: 01 máy</li> <li>- Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu dò Doppler và đầu dò UC hình chữ Y: 01 cái</li> <li>- Dây đánh dấu cử động thai: 02 cái</li> <li>- Dây ràng đầu dò: 03 cái</li> <li>- Gel siêu âm: 01 ống</li> <li>- Giấy ghi: 1 xấp</li> <li>- Máy in nhiệt tích hợp trong máy</li> <li>- Dây nguồn : 01 cái</li> <li>- Giỏ đựng phụ kiện gắn trên máy : 01 cái</li> <li>- Bộ đầu dò song thai : 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh</li> </ul> </li> </ul>

			<p>và tiếng Việt: 01 bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 xe đẩy máy có bánh xe dễ dàng di chuyển, phù hợp với máy.</li> </ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Monitor sản khoa chức năng theo dõi chuyên dạ gồm nhịp tim thai cho cả hai bé ( trong trường hợp song thai ), theo dõi cơn gò tử cung và theo dõi cử động thai .</li> <li>- Màn hình màu cảm ứng <math>\geq 7</math> inch</li> <li>- Thông tin hiển thị: Điện thai đồ, các thông số của thai nhi và mẹ, tình trạng thiết bị</li> <li>- Máy có bộ nhớ tạm thời khi máy bị hết giấy hay mất điện</li> <li>- Dữ liệu trong bộ nhớ tạm thời sẽ in tốc độ cao tại thời điểm phục hồi điện</li> <li>- Máy lưu dữ liệu lên đến <math>\geq 6</math> giờ</li> <li>- Máy có cổng kết nối được mạng LAN</li> <li>- Đo nhịp tim (FHR)</li> <li>- Tín hiệu đầu vào: Hệ thống 2 kênh siêu âm Doppler</li> <li>- Dải đo: 50 - 240 nhịp/ phút</li> <li>- Báo động: khi nhịp tim thai vượt quá giới hạn trên dưới và thời gian trễ.</li> <li>- Đo cử động thai: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kỹ thuật phát hiện: siêu âm Doppler, 2 kênh</li> <li>+ Cách thức ghi: Ghi sóng nhọn</li> </ul> </li> <li>- Đo cơn co tử cung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tín hiệu vào: đầu dò theo dõi cơn co tử cung</li> </ul> </li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>
09	<b>Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình:</b> Gồm bộ chi trên và bộ chi dưới		

	<p>❖ <b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Các nước G7</li> <li>- Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> </ul> <p>❖ <b>Yêu cầu khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị: <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày thiết bị được nghiệm thu.</li> </ul>		
<b>I. Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình chi trên:</b>			
<b>Stt</b>	<b>Tên dụng cụ</b>	<b>DVT</b>	<b>Số lượng</b>
1	Cán dao mổ số 3	Cái	1
2	Kẹp Backhaus dài 13-15 cm	Cái	6
3	Kéo phẫu tích Mayo cong, đầu tù, dài 17-18 cm	Cái	1
4	Kéo Mayo thẳng, dài 17-18 cm	Cái	1
5	Kéo MetZenbaum, cong 18-19 cm	Cái	1
6	Nhíp phẫu tích, thẳng, không máu, dài 17-18 cm	Cái	1
7	Nhíp phẫu tích, thẳng, có máu, dài 17 - 18 cm	Cái	1
8	Kẹp cầm máu Kocher có máu 1x2 thẳng dài 18-19 cm	Cái	2
9	Kẹp mô Allis 5x6 răng , thẳng, dài 18-19 cm	Cái	2
10	Kẹp mang kim, dài 17-18 cm	Cái	1
11	Kẹp mang kim, dài 19-20 cm	Cái	1
12	Kềm cắt chỉ thép Harvey dài 230-250 mm, cắt chỉ mềm đường kính 3 mm, cắt chỉ cứng đường kính 2,2 mm	Cái	1
13	Kẹp giữ xương Kern dài 20-23cm	Cái	2
14	Kẹp giữ xương Kern dài 14-18cm	Cái	2
15	Curret nạo xương 19-20cm	Cái	1
16	Đục dũa 14-15 cm	Cái	1
17	Đục xương 17-19cm	Cái	1
18	Dụng cụ bóc màng xương 18-19cm	Cái	1
19	Ống hút Poole cong 8 mm dài 23-24 cm	Cái	1
20	Banh Farabeuf dài 16-20 cm	Cái	2
21	Kẹp xấp xương, dài 14-18 cm	Cái	1

22	Kèm vặn chỉ thép, dài 18-20 cm	Cái	1
23	Kèm rút đinh, đầu tù, dài 17-18 cm	Cái	1
24	Kèm rút đinh, đầu nhọn, dài 18-19 cm	Cái	1
25	Tourlevis đầu lục giác (26-28 cm) sử dụng cho vis 3.5	Cái	1
26	Kèm cắt đinh dạng còng cua, dài 24-26 cm	Cái	1
27	Dũa xương 20-22 cm	Cái	1
28	Nạy xương (bóc tách) 15-16 cm	Cái	1
29	Luồn chỉ thép đầu cong phải, dài 20-21cm	Cái	1
30	Luồn chỉ thép đầu cong trái, dài 20-21cm	Cái	1
31	Rổ lưới đựng dụng cụ KT 48x25x3 cm ( $\pm 5\%$ )	Cái	1
32	Tấm lót silicon giữ dụng cụ KT 48x25x3 cm ( $\pm 5\%$ )	Cái	1
33	Kelly cong, 14-15 cm	Cái	10
34	Kelly cong, 17-18 cm	Cái	4
35	Khay quả đậu, lòng sâu 800ml	Cái	2
36	Búa nặng 340-600g, dài 24-25 cm	Cái	1
37	Kìm cắt xương Stille-Liston, gập góc 26-27 cm	Cái	1

**II. Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình chi dưới:**

Stt	Tên dụng cụ	ĐVT	Số lượng
1	Cán dao mổ số 3	Cái	1
2	Kẹp Backhaus dài 13–15 cm	Cái	6
3	Kéo phẫu tích Mayo cong, đầu tù, dài 17-18 cm	Cái	1
4	Kéo Mayo thẳng, dài 17–18 cm	Cái	1
5	Kéo MetZenbaum, cong 18-19 cm	Cái	1
6	Nhíp phẫu tích, thẳng, không máu, dài 17-18 cm	Cái	1
7	Nhíp phẫu tích, thẳng, có máu, dài 17-18 cm	Cái	1
8	Kẹp cầm máu Kocher có máu 1x2 thẳng dài 18-19 cm	Cái	2
9	Kẹp mô Allis 5x6 răng, thẳng, dài 18-19 cm	Cái	2
10	Kẹp mang kim, dài 17-18 cm	Cái	1
11	Kẹp mang kim, dài 19-20 cm	Cái	1
12	Kèm cắt chỉ thép Harvey dài 230-250 mm, cắt chỉ mềm đường kính 3 mm, cắt chỉ cứng đường kính 2,2	Cái	1

	mm		
13	Kẹp giữ xương Lane, có khóa, có răng chuột, dài 30-33 cm	Cái	2
14	Kẹp giữ xương Lane, có khóa, có răng chuột, dài 26-28 cm	Cái	2
15	Curret nạo xương 20-22 cm	Cái	1
16	Đục dũa 13-16 cm	Cái	1
17	Đục xương 17-19 cm	Cái	1
18	Dụng cụ bóc màng xương 19-20 cm	Cái	1
19	Ống hút Poole cong 8 mm dài 23-24 cm	Cái	1
20	Banh Farabeuf dài 16-20 cm	Cái	2
21	Kẹp xấp xương, dài 14-18 cm	Cái	1
22	Kèm vặn chỉ thép, dài 18-20 cm	Cái	1
23	Kèm rút đinh, đầu tù, dài 17-18 cm	Cái	1
24	Kèm rút đinh, đầu nhọn, dài 18-19 cm	Cái	1
25	Tourlevis đầu lục giác (25-28 cm) sử dụng cho vis 3.5	Cái	1
26	Tourlevis đầu lục giác (25-28 cm) sử dụng cho vis 4.5	Cái	1
27	Kèm cắt đinh dạng còng cua, dài 24-26 cm	Cái	1
28	Dũa xương 20-22 cm	Cái	1
29	Nạy xương (bóc tách) 15-16 cm	Cái	1
30	Luồn chỉ thép đầu cong phải, dài 20-21 cm	Cái	1
31	Luồn chỉ thép đầu cong trái, dài 20-21 cm	Cái	1
32	Rổ lưới đựng dụng cụ KT 48x25x3 cm ( $\pm 5\%$ )	Cái	1
33	Tấm lót silicon giữ dụng cụ KT 48x25x3 cm ( $\pm 5\%$ )	Cái	1
34	Kelly cong, 14-15 cm	Cái	10
35	Kelly cong, 17-18 cm	Cái	4
36	Khay quả đậu, lòng sâu 800ml	Cái	2
37	Búa nặng 900gr dài 26-27 cm	Cái	1
38	Kìm cắt xương Stille-Liston, gập góc 26-27 cm	Cái	1

Nếu các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa nêu trên, đề nghị báo giá theo mẫu báo giá sau đây:

**BẢNG BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của **Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy**, chúng tôi báo giá cho các thiết bị như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị:

STT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Cấu hình, tính năng kỹ thuật, thông số kỹ thuật	Mã hàng hoá (Model)	Mã HS của hàng hoá	Hãng/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã có VAT) (VND)	Thành tiền(Đã có VAT) (VND)	Ghi chú

Số tiền bằng chữ: (.....).

(Gửi kèm theo tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật; bản vẽ (nếu có) và các tài liệu liên quan)

❖ **CHÚ Ý:** File cứng gửi trực tiếp về bệnh viện, File mềm (Word, Excel gửi qua địa chỉ email (cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,  
nhà cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



- Nhà thầu chào bảng báo giá cho từng danh mục thiết bị y tế mà nhà thầu có thể cung cấp.
- Rất mong nhận được báo giá của các Hãng sản xuất, nhà cung cấp.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT (Tho).

**Q. GIÁM ĐỐC**

---